

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 187 và điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật Hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 250/2015/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2015.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 07 tháng 01 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Bà Trần Thị M, sinh năm 1970 và ông Đặng T, sinh năm 1969; cùng địa chỉ: Tổ 91, phường Khuê T, quận Cẩm L, TP. Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị M**, sinh năm 1970;

Bị đơn: Ông **Đặng T**, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: Tổ 91, phường Khuê T, quận Cẩm L, TP. Đà Nẵng.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị M và ông Đặng T thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Trần Thị M và ông Đặng T thống nhất thỏa thuận giao con là Đặng Thanh N, sinh ngày 30/3/2002 cho ông T nuôi dưỡng, bà M không cấp dưỡng nuôi con chung; con Đặng Tấn T, sinh năm 1996 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có

- *Án phí hôn nhân gia đình* là 100.000 đồng bà Trần Thị M tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng được nộp tại biên lai thu số 00413 ngày 09/12/2015 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà M 100.000 đồng.

Các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Bên không nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản, khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ
THẨM PHÁN**

Lê Đức Thọ